

**TỔNG CÔNG TY DỆT MAY MIỀN BẮC
TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /TTr-HĐQT

Hà Nam, ngày 4 tháng 05 năm 2018

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

*V/v: Thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty
thực hiện theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 được kỳ họp Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực ngày 01/07/2015;

Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-BTC ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng

Căn cứ thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 Hướng dẫn nghị định 71/2017/NĐ-CP Bộ Tài Chính mới ban hành Quy chế quản trị mẫu áp dụng cho Tổng công ty đại chúng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua : Quy chế Quản trị nội bộ của Tổng Công ty CP Dệt May Hà nội gồm 12 chương và 58 điều cụ thể các nội dung sau đây:

CHƯƠNG I.....	4
QUY ĐỊNH CHUNG	4
Điều 1: Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh	4
Điều 2: Giải thích từ ngữ	4
Điều 3. Nguyên tắc quản trị	4
CHƯƠNG II.....	5
CỔ ĐÔNG VÀ VIỆC THỰC HIỆN QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG	5
Điều 4. Thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cổ đông	5
Điều 5. Đối xử công bằng giữa các cổ đông.....	5
Điều 6. Cổ đông yêu cầu cung cấp thông tin	5

Điều 7. Cổ đông hẹn làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc	6
Điều 8. Cung cấp thông tin cho cổ đông và công chúng	6
CHƯƠNG III.....	6
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	6
Điều 9. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	6
Điều 10. Thông báo triệu tập đại hội cổ đông :	7
Điều 11. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội cổ đông :	8
Điều 12. Cách thức bỏ phiếu :	8
Điều 13. Cách thức kiểm phiếu :	9
Điều 14. Thông báo kết quả kiểm phiếu :	10
Điều 15. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông :	10
Điều 16. Lập biên bản Đại hội đồng cổ đông	10
Điều 17. Công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông :	11
Điều 18. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:	11
CHƯƠNG IV.....	12
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	13
Điều 19. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Điều 20. Cách thức cổ đông , nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị :	13
Điều 21. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Điều 22. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	14
Điều 23. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	14
Điều 24. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị	14
CHƯƠNG V.	14
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	14
Điều 25. Thông báo họp Hội đồng quản trị	14
Điều 26. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị	14
Điều 27. Cách thức biểu quyết trong cuộc họp Hội đồng quản trị	15

Điều 28. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị.....	15
Điều 29. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị.....	16
Điều 30. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị.....	16
CHƯƠNG VI	16
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN .	16
Điều 31. Tiêu chuẩn kiểm soát viên	17
Điều 32. Cách thức cổ đông , nhóm cổ đông ứng cử, đề cử vào vị trí kiểm soát viên theo qui định của pháp luật và điều lệ TCT.....	17
Điều 33. Cách thức bầu Kiểm soát viên	17
Điều 34. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi miễn kiểm soát viên	17
Điều 35. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi miễn kiểm soát viên.....	18
CHƯƠNG VII.	18
THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NỘI BỘ.....	18
Điều 36. Các tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát nội bộ.....	18
Điều 37. Cơ cấu, thành phần của Ban Kiểm soát nội bộ	18
Điều 38. Quyền và trách nhiệm của Ban kiểm soát nội bộ.....	18
Điều 39. Cuộc họp của ban kiểm soát nội bộ.	19
CHƯƠNG VIII.....	19
LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DN.....	19
Điều 40. Các tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp.....	19
Điều 41. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp	19
Điều 42. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp.....	20
Điều 43. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp.....	20
Điều 44. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp.....	20
CHƯƠNG IX.....	20
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC.....	20
Điều 45. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT, Ban KS và Tổng Giám đốc.....	20
Điều 46. Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát.....	21
Điều 47. Tổng Giám Đốc.....	22

Điều 48. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban KS đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị.....	22
Điều 49. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao	23
Điều 50. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.....	23
Điều 51. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.....	23
Điều 52. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Tổng Giám đốc	23
CHƯƠNG X.	25
QUI ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DN KHÁC	25
Điều 53. Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người quản lý khác.....	25
Điều 54. Khen thưởng.....	25
Điều 55. Kỷ luật.....	26
CHƯƠNG XI.....	26
XÂY DỰNG, BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	26
Điều 56. Hệ thống Quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.....	26
CHƯƠNG XII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	26
Điều 57. Sửa đổi Quy chế	26
Điều 58. Điều khoản thi hành	27

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Vũ Hùng